

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



**NGUYỄN HỒNG ANH**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ VÀ ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP  
TRONG CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG  
TẠI TỈNH LÀO CAI GIAI ĐOẠN 2013-2017**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM NGHIỆP**

**Thái Nguyên, năm 2019**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



**NGUYỄN HỒNG ANH**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ VÀ ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP  
TRONG CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG  
TẠI TỈNH LÀO CAI GIAI ĐOẠN 2013-2017**

**Chuyên ngành: Lâm nghiệp**

**Mã số: 8.62.02.01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM NGHIỆP**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC : PGS.TS. LÊ SỸ TRUNG**

**Thái Nguyên, năm 2019**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan, luận văn này hoàn toàn do tôi thực hiện. Các số liệu sử dụng trong luận văn đều được dẫn nguồn và có độ chính xác cao nhất trong khả năng hiểu biết của tôi và chưa từng được công bố trong bất kỳ cuộc bảo vệ học vị nào.

Đây là bài nghiên cứu đánh giá chính sách của cá nhân tôi. Tôi xin chịu trách nhiệm về kết quả nghiên cứu của mình./.

*Thái Nguyên, ngày 02 tháng 9 năm 2019*

**Tác giả**

**Nguyễn Hồng Anh**

## LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, tôi xin chân thành cảm ơn Quý Thầy, Cô, các Trợ giảng của Khoa sau đào tạo - Trường đại học Nông lâm Thái nguyên trong 2 năm vừa qua đã giảng dạy, định hướng, tạo điều kiện tiếp cận các nguồn tri thức mới. Đặc biệt, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới PGS.TS. Lê Sỹ Trung đã tận tình giúp đỡ, hướng dẫn với tôi trong suốt quá trình thực hiện và hoàn thành bản luận văn này.

Xin gửi lời cảm ơn tới những cán bộ kiểm lâm địa bàn người đã giúp tôi leo rừng đo đếm OTC, phiên dịch để gặp những người làm nghề rừng, du lịch, nuôi cá nước lạnh, thủy điện, những người áp dụng chính sách tại địa phương. Tôi cũng rất cảm ơn Ban lãnh đạo và đội ngũ cán bộ phòng Kế hoạch - Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi, giúp đỡ tôi trong suốt quá trình thu thập số liệu, cung cấp những thông tin, hiểu biết về chi trả DVMTR cho tôi hoàn thành bản luận văn này.

Tôi biết ơn các lãnh đạo và đồng nghiệp ở Sở Nông nghiệp và PTNT Lào Cai, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lào Cai đã tạo điều kiện cho tôi được đi học, chia sẻ công việc trong suốt thời gian qua.

Trong quá trình thực hiện đề tài, tôi đã cố gắng để hoàn thành tốt nhưng không thể tránh khỏi những thiếu sót, rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến quý báu để bản luận văn được hoàn chỉnh và có ý nghĩa thực tế hơn.

Xin trân thành cảm ơn!

**Tác giả**

**Nguyễn Hồng Anh**

## MỤC LỤC

<b>LỜI CAM ĐOAN</b> .....	<b>i</b>
<b>LỜI CẢM ƠN</b> .....	<b>ii</b>
<b>MỤC LỤC</b> .....	<b>iii</b>
<b>DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT</b> .....	<b>v</b>
<b>DANH MỤC CÁC BẢNG</b> .....	<b>vi</b>
<b>DANH MỤC CÁC HÌNH</b> .....	<b>vii</b>
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	<b>vii</b>
1. Sự cần thiết.....	1
2. Mục tiêu.....	2
3. Ý nghĩa .....	2
<b>Chương I. TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU</b> .....	<b>4</b>
1. Tổng quan vấn đề nghiên cứu trên thế giới.....	4
2. Tổng quan vấn đề nghiên cứu tại Việt Nam .....	12
3. Tổng quan các vấn đề nghiên cứu tại tỉnh Lào Cai.....	19
4. Đánh giá chung.....	20
<b>Chương II. PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP</b> <b>NGHIÊN CỨU</b> .....	<b>22</b>
2.1. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu hạn đề tài.....	22
2.2. Nội dung nghiên cứu .....	22
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	23
2.3.1. Phương pháp kế thừa tài liệu thứ cấp.....	23
2.3.2. Phương pháp điều tra đánh giá có sự tham gia .....	23
2.3.3. Phương pháp phỏng vấn chuyên gia .....	24
2.3.4. Phương pháp lập OTC nghiên cứu chất lượng rừng .....	25
2.3.5. Phương pháp thành lập nhóm phỏng vấn.....	25
2.3.6. Xử lý số liệu .....	25

<b>Chương III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU .....</b>	<b>26</b>
3.1. Thực trạng công tác chi trả môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013-2017.....	26
3.1.1. Công tác triển khai thực hiện chính sách chi trả DVMTR .....	26
3.1.2. Đánh giá cơ cấu tổ chức thực hiện chi trả DVMTR .....	29
3.1.3. Kết quả thực trạng công tác thu DVMTR.....	33
3.1.4. Kết quả công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng .....	39
3.2. Đánh giá tác động của chính sách .....	47
3.2.1- Hiệu quả kinh tế.....	50
3.2.2- Hiệu quả xã hội .....	50
3.2.3- Hiệu quả môi trường.....	51
3.3. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng .....	55
<b>KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ .....</b>	<b>63</b>
1. Kết luận .....	63
2. Kiến nghị .....	64
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>65</b>

## DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

<b>Từ viết tắt</b>	<b>Tên tiếng Việt</b>	<b>Tên tiếng Anh</b>
<b>BVPTR</b>	Bảo vệ và phát triển rừng	
<b>Bộ NNPTNT</b>	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
<b>BQLRPH</b>	Ban quản lý rừng phòng hộ	
<b>CCLN</b>	Công ty lâm nghiệp	
<b>DVMTR</b>	Dịch vụ môi trường rừng	
<b>HDND</b>	Hội đồng nhân dân	
<b>PES</b>	Chi trả dịch vụ môi trường	Payments Environmental Services
<b>PFES</b>	Chi trả dịch vụ môi trường rừng	Payments Forest Environmental Services
<b>PCI</b>	Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	
<b>UBND</b>	Ủy ban nhân dân	
<b>VN</b>	Việt Nam	

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1: Tổng hợp mức chi trả PFES trên thế giới.....	11
Bảng 1.2: Tổng hợp diện tích và độ che phủ rừng tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013-2017 .....	19
Bảng 3.1: Phân tích chức năng, nhiệm vụ các bên liên quan.....	31
Bảng 3.2: Kết quả công tác thu tiền DVMTR giai đoạn 2013-2017 trên địa bàn tỉnh Lào Cai .....	36
Bảng 3.3: Đặc điểm các hệ số thành phần của hệ số K .....	40
Bảng 3.4: Kết quả chi tiền DVMTR theo từng chủ rừng giai đoạn 2013-2017 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.....	43
Bảng 3.5: Diện tích rừng và số lượng từng đối tượng chủ rừng được chi trả DVMTR giai đoạn 2013-2017 trên địa bàn tỉnh Lào Cai .....	44
Bảng 3.6: Diện tích được chi tiền DVMTR theo từng loại rừng trên địa bàn tỉnh Lào Cai .....	47
Bảng 3.7 Tổng hợp tác động của chính sách đến kinh tế, XH, MT.....	48
Bảng 3.8. Kết quả đo đếm OTC .....	54
Bảng 3.9: Các yếu tố ảnh hưởng đến chi trả dịch vụ môi trường rừng .....	55



## **DANH MỤC CÁC HÌNH**

Hình 1. Bản đồ lịch sử hình thành, phát triển PES .....	7
Hình 2: Sơ đồ tổ chức Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Lào Cai .....	30

## MỞ ĐẦU

### 1. Sự cần thiết

Từ năm 2010, Việt Nam đã trở thành quốc gia đầu tiên tại Châu Á triển khai chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) ở cấp quốc gia (Phạm Thu Thủy và cộng sự, 2013). Cùng với cả nước, năm 2011 tỉnh Lào Cai bắt đầu tổ chức triển khai thực hiện chính sách này.

Sau gần 9 năm thực hiện chính sách chi trả DVMTR có thể khẳng định chính sách mang ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp quản lý, BVPTTR toàn tỉnh. Nguồn tiền DVMTR vừa giúp giảm thiểu gánh nặng cho ngân sách nhà nước vừa cải thiện thu nhập bình quân của các hộ gia đình, cá nhân nhận giao khoán bảo vệ rừng, tạo việc làm, xóa đói giảm nghèo, cải thiện sinh kế của người dân (UBND tỉnh Lào Cai, 2017).

Song trong quá trình thực hiện chính sách tại Lào Cai đã bộc lộ nhiều bất cập cả về phía thu và phía chi trả dịch vụ. Về phía thu, Lào Cai là một trong các tỉnh đầu tiên mở rộng đối tượng thu phí DVMTR đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp, cá nước lạnh và du lịch. Điều này làm cho các đơn vị kinh doanh du lịch tại địa phương cho rằng chính sách này gây khó khăn cho doanh nghiệp trong lợi thế cạnh tranh khai thác dịch vụ so với các doanh nghiệp ở địa phương khác. Trong khi chưa có địa phương nào áp dụng phí này đối với các đơn vị kinh doanh du lịch thì ở Lào Cai lại “phí chồng phí”, mức phí cao và chưa phù hợp. Về phía chi, mức chi trả cho các chủ thể quản lý rừng còn thấp, chưa đủ kinh phí để trang trải cho công tác bảo vệ cũng như tái tạo lại rừng. Người dân tham gia quản lý rừng ở Lào Cai được chi trả định mức thấp hơn so với một số tỉnh như Lai Châu, Lâm Đồng (Nguyễn Chí Thành và cộng sự, 2016).

Như vậy, với những bất cập kể trên, chính sách chi trả DVMTR đã và đang bộc lộ nhiều hạn chế cho cả phía cơ quan quản lý cũng như các đối tượng sử dụng và cung cấp DVMTR trong việc bảo vệ và phát huy những giá trị mà